TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH LIÊU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 06/2022/QĐST- HNGĐ	*Bình Liêu, ngày 09 tháng 6 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022, giữa:

-**Nguyên đơn**: Chị Trần Thị D, sinh năm 1994.
Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh

-Bị đơn: Anh Chu Tiến C, sinh năm 1988.
Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Chị Trần Thị D và anh Chu Tiến C.

2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

-Về con chung: Chị Trần Thị D và anh Chu Tiến C thỏa thuận giao cháu Chu Đức K, sinh ngày 12/12/2013 và Chu Đức H, sinh ngày 22/4/2016 cho anh Chu Tiến C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ

18 tuổi, chị Trần Thị D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

-**Về tài sản chung, công nợ chung**: Chị Trần Thị D và anh Chu Tiến C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-**Về án phí**: Chị Trần Thị D tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), chị Trần Thị D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00014023 ngày 13 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho Chị D số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Bình Liêu;
- Chi cục THADS h.Bình Liêu;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án, vp.

Hoàng Thị Hải